

SO SÁNH QUY CHẾ HIỆN HÀNH VÀ QUY CHẾ MỚI

Các căn cứ sửa đổi

- Luật kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15 được Quốc hội thông qua năm 2022, các sửa đổi và các văn bản hướng dẫn kèm theo;
- Thông tư 116/2020/TT-BTC về hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật chứng khoán;
- Điều lệ của Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm Quân đội;

Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS hiện hành	Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS mới	Ghi chú
I. Thay đổi nội dung của Quy chế		
Chương I QUY ĐỊNH CHUNG	Chương I QUY ĐỊNH CHUNG	
	Điều 2. Nguyên tắc hoạt động của Ban Kiểm soát	
Không quy định	Ban kiểm soát làm việc theo nguyên tắc tập thể. Các thành viên của Ban kiểm soát chịu trách nhiệm cá nhân về phần việc của mình và cùng chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông, trước pháp luật về các công việc, quyết định của Ban Kiểm soát.	Bổ sung Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật chứng khoán

Chương II NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA BKS	Chương II NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA BKS	
Điều 7. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm soát	Điều 7. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm soát	
b) Giám sát với việc thực hiện chuẩn mực đạo đức của thành viên BKS, Kiểm toán viên nội bộ; kết quả thực hiện và tính hiệu quả của hoạt động kiểm toán nội bộ; các nội dung khác theo quy định Pháp luật, quy định nội bộ của MIC	b) Giám sát với việc thực hiện chuẩn mực đạo đức của thành viên BKS, Kiểm toán viên nội bộ; kết quả thực hiện và tính hiệu quả của hoạt động kiểm toán nội bộ; kiểm soát nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm của MIC; các nội dung khác theo quy định Pháp luật, quy định nội bộ của MIC.	Bổ sung theo Điều 11.4 TT 116/2020/TT-BTC
Điều 9. Nhiệm vụ và quyền hạn của Trưởng Ban và các thành viên Ban Kiểm soát	Điều 9. Nhiệm vụ và quyền hạn của Trưởng Ban và các thành viên Ban Kiểm soát	
1.1. Triển khai các nhiệm vụ của BKS	1.1. Triển khai các nhiệm vụ của BKS - Xây dựng kế hoạch hoạt động của BKS	Bổ sung để làm rõ thêm nhiệm vụ của Trưởng BKS
2.1. Nhiệm vụ và Quyền hạn của thành viên BKS	2.1 Nhiệm vụ và Quyền hạn của thành viên BKS - Được quyền yêu cầu làm việc, cung cấp tài liệu và giải trình để thực hiện nhiệm vụ được phân công.	Bổ sung để làm rõ thêm quyền của thành viên BKS
Chương III CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT	Chương III CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT	
Điều 2. Giải thích từ ngữ	Điều 3: Giải thích từ ngữ	
- Người điều hành: bao gồm Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc Tài chính/Kế toán trưởng, thành viên Ban điều hành, Giám đốc Đơn vị trực thuộc.	- Người Quản lý doanh nghiệp: là Chủ tịch Hội đồng Quản trị, thành viên Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, Giám đốc Đơn vị trực thuộc, Trưởng văn phòng đại diện, người đứng đầu các bộ phận nghiệp vụ và cá	Điều chỉnh theo quy định tại Khoản 1 Điều 80 Luật KDBH 2022

<p>- Người Quản lý doanh nghiệp: là Chủ tịch Hội đồng Quản trị, thành viên Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc và cá nhân giữ chức danh quản lý khác do Hội đồng quản trị quy định.</p>	<p>nhân giữ chức danh quản lý khác do Hội đồng quản trị quy định từng thời kỳ.</p> <p>- Người Kiểm soát doanh nghiệp: là Trưởng Ban kiểm soát, Trưởng bộ phận quản trị rủi ro, Trưởng bộ phận kiểm soát tuân thủ, Trưởng bộ phận kiểm toán nội bộ, Chuyên gia tính toán.</p>	<p>Điều chỉnh và tách theo Khoản 3 Điều 80 Luật KDBH 2022</p>
<p>Điều 11. Điều kiện, tiêu chuẩn làm thành viên Ban Kiểm soát</p>	<p>Điều 12. Điều kiện, tiêu chuẩn làm thành viên Ban Kiểm soát</p>	
<p>2. Thành viên Ban Kiểm soát phải hội đủ những tiêu chuẩn cụ thể sau:</p> <p>a. Có đủ năng lực hành vi dân sự và đáp ứng tiêu chuẩn của người Quản trị điều hành Quy định tại điều lệ MIC.</p> <p>b. Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc (Tổng Giám đốc), người quản lý khác của MIC và của Công ty mẹ.</p> <p>c. Không phải là Người quản lý của MIC, không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của MIC. Không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của MIC và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của MIC hoặc trong ba (03) năm liền kề trước đó, trừ trường hợp điều lệ Công ty có tiêu chuẩn khác.</p> <p>d. Có đạo đức nghề nghiệp trên cơ sở tuân thủ quy định của Pháp luật và Điều lệ MIC.</p> <p>e. Trực tiếp làm việc trong lĩnh vực bảo hiểm, tài chính, ngân hàng tối thiểu 03 năm hoặc có kinh nghiệm quản lý điều hành tối thiểu 03 năm tại doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực bảo hiểm, tài chính, ngân hàng.</p> <p>f. Thành viên Ban Kiểm soát, Trưởng Ban kiểm soát phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên</p>	<p>2. Thành viên Ban Kiểm soát phải hội đủ những tiêu chuẩn cụ thể sau:</p> <p>a. Có đủ năng lực hành vi dân sự và đáp ứng tiêu chuẩn của người Kiểm soát doanh nghiệp được Quy định tại điều lệ MIC.</p> <p>b. Không được kiêm nhiệm bất kỳ chức danh quản lý nào tại cùng tổ chức. Trưởng ban kiểm soát không được đồng thời là thành viên Ban kiểm soát, kiểm soát viên, người quản lý của doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm khác hoạt động tại Việt Nam.</p> <p>c. Không bị xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm, không bị xử lý kỷ luật dưới hình thức sa thải do vi phạm quy trình nội bộ trong 03 năm liên tục trước thời điểm được bổ nhiệm; không bị cơ quan có thẩm quyền khởi tố theo quy định của pháp luật tại thời điểm được bầu, bổ nhiệm.</p> <p>d. Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc (Tổng Giám đốc), người quản lý khác của MIC và của Công ty mẹ.</p> <p>e. Không phải là Người quản lý của MIC, không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của MIC. Không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của MIC và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của MIC hoặc trong ba (03)</p>	<p>- Mục a, Khoản 2, Điều 11 của Quy chế mới được Điều chỉnh Điều 1 Luật KDBH về thuật ngữ “Người quản lý doanh nghiệp” và “Người kiểm soát doanh nghiệp”</p> <p>- Mục b, Khoản 2, Điều 11 của Quy chế mới được Điều chỉnh theo Khoản 5 Điều 82 Luật KDBH</p> <p>- Mục c, Khoản 2, Điều 11 của Quy chế mới được Điều chỉnh theo điểm b Khoản 1 Điều 81 Luật KDBH</p>

<p>ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với chuyên môn mà mình sẽ đảm nhiệm, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định tiêu chuẩn khác cao hơn. Trưởng Ban Kiểm soát phải có kinh nghiệm kiểm toán hoặc kế toán hoặc kinh doanh bảo hiểm và phải làm việc chuyên trách tại MIC.</p> <p>g. Thành viên Ban Kiểm soát chuyên trách phải cư trú tại Việt Nam trong thời gian đương nhiệm.</p> <p>h. Các tiêu chuẩn khác theo quy định của Pháp luật và Điều lệ MIC.</p>	<p>năm liền kề trước đó, trừ trường hợp điều lệ Công ty có tiêu chuẩn khác.</p> <p>f. Có đạo đức nghề nghiệp trên cơ sở tuân thủ quy định của Pháp luật và Điều lệ MIC.</p> <p>h. Thành viên Ban Kiểm soát, Trưởng Ban kiểm soát phải có Có bằng đại học trở lên của một trong các chuyên ngành bảo hiểm, kinh tế, tài chính, ngân hàng, quản trị kinh doanh, luật, kế toán, kiểm toán, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định tiêu chuẩn khác cao hơn.</p> <p>i. Trưởng ban kiểm soát có tối thiểu 05 năm trực tiếp làm việc trong một hoặc các lĩnh vực bảo hiểm, tài chính, ngân hàng hoặc có tối thiểu 03 năm giữ một trong các vị trí là người quản lý, điều hành, kiểm soát tại doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực bảo hiểm, tài chính, ngân hàng; Thành viên Ban Kiểm soát có tối thiểu 03 năm trực tiếp làm việc trong lĩnh vực bảo hiểm, tài chính, ngân hàng.</p> <p>j. Thành viên Ban Kiểm soát chuyên trách phải cư trú tại Việt Nam trong thời gian đương nhiệm.</p> <p>k. Các tiêu chuẩn khác theo quy định của Pháp luật và Điều lệ MIC.</p>	<p>Mục h, i, Khoản 2, Điều 11 của Quy chế mới được sửa đổi theo Yêu cầu thực tiễn của MIC, cụ thể hơn tiêu chuẩn của BKS</p>
Điều 12. Điều kiện, tiêu chuẩn làm thành viên Ban Kiểm soát	Điều 12. Điều kiện, tiêu chuẩn làm thành viên Ban Kiểm soát	
<p>2.4. Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc (Tổng Giám đốc), người quản lý khác của MIC và của Công ty mẹ.</p>	<p>2.4. Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác của MIC, công ty mẹ và người đại diện phần vốn của doanh nghiệp, người đại diện phần vốn nhà nước tại công ty mẹ của MIC và MIC.</p>	<p>Cập nhật lại nội dung để phù hợp Điều lệ MIC</p>
<p>2.5. Không phải là Người quản lý của MIC, không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của MIC. Không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của MIC và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực</p>	<p>2.5. Không phải là Người quản lý của MIC, không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của MIC. Không phải là người làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của MIC và không phải là thành viên hay nhân viên của tổ chức kiểm toán được chấp</p>	<p>Cập nhật lại nội dung để phù hợp Điều lệ MIC</p>

hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của MIC hoặc trong ba (03) năm liền kề trước đó, trừ trường hợp điều lệ Công ty có tiêu chuẩn khác.	thuận thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của MIC trong ba (03) năm liền trước đó, trừ trường hợp Điều lệ MIC có tiêu chuẩn khác	
Chương IV CƠ CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT	Chương IV CƠ CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT	
Điều 17. Cuộc họp của Ban Kiểm soát	Điều 17. Cuộc họp của Ban Kiểm soát	
6. Địa điểm họp: Các cuộc họp BKS sẽ được tiến hành tại Hội sở chính của MIC.	6. Địa điểm họp: Các cuộc họp BKS sẽ được tiến hành tại Hội sở chính của MIC hoặc tại địa điểm khác ở Việt Nam hoặc ở nước ngoài theo quyết định của Trưởng BKS và được sự nhất trí của các thành viên BKS.	Sửa đổi để phù hợp với thực tế
Điều 18. Trình tự tổ chức và tiến hành họp Ban Kiểm soát	Điều 18. Trình tự tổ chức và tiến hành họp Ban Kiểm soát	
3. Cuộc họp BKS được tiến hành khi có từ 2/3 (hai phần ba) số thành viên BKS trở lên trực tiếp tham dự hoặc qua người thay thế là một trong các thành viên BKS được ủy quyền. Trường hợp triệu tập họp BKS định kỳ lần đầu nhưng không đủ số thành viên tham dự theo quy định, Trưởng BKS phải triệu tập tiếp cuộc họp BKS lần hai trong thời gian không quá 15 ngày tiếp theo.	3. Cuộc họp BKS được tiến hành khi có từ 2/3 (hai phần ba) số thành viên BKS trở lên trực tiếp tham dự hoặc người được ủy quyền là một trong các thành viên BKS. Trường hợp triệu tập họp BKS định kỳ lần đầu nhưng không đủ số thành viên tham dự theo quy định, Trưởng BKS phải triệu tập tiếp cuộc họp BKS lần hai trong thời gian không quá 15 ngày tiếp theo. Trong trường hợp này, cuộc họp được tiến hành nếu có hơn một nửa (1/2) số thành viên BKS dự họp.	Sửa đổi để phù hợp với thực tế